



Đào tạo kế toán, kiểm toán trong giai đoạn hội nhập WTO

II PGS.TS NGÔ TRÍ TUỆ

Việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới đặt ra những yêu cầu và thách thức cho giáo dục đào tạo nói chung cũng như đào tạo trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán nói riêng ở Việt Nam. Theo lộ trình đến năm 2009, Việt Nam sẽ mở cửa một số lĩnh vực đào tạo nghề nghiệp, trong đó có đào tạo kế toán, kiểm toán. Bài viết dưới đây mô tả thực trạng cũng như các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo kế toán, kiểm toán ở Việt Nam trước xu thế hội nhập và cạnh tranh mạnh mẽ.

Tổng kết thành tựu 20 năm đổi mới, lĩnh vực giáo dục đào tạo nói chung cũng như đào tạo kế toán, kiểm toán nói riêng đã có những chuyển biến đáng kể. Quy mô và chất lượng đào tạo cũng như hình thức đào tạo về kế toán, kiểm toán không ngừng được mở rộng và nâng cao ở tất cả các bậc học, cấp học. Chủ trương xã hội hóa giáo dục tiếp tục được thực hiện và có những chuyển biến mạnh mẽ với sự ra đời của các cơ sở đào tạo về kế toán, kiểm toán ngoài công lập, các cơ sở đào tạo kế toán, kiểm toán có vốn đầu tư nước ngoài.

Việc đào tạo cho lĩnh vực kế toán kiểm toán cũng như bồi dưỡng đội ngũ kế toán viên và

kiểm toán viên có chất lượng cao tại Việt Nam không chỉ mang ý nghĩa đào tạo nhân lực hay bồi dưỡng nhân tài mà còn có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình quốc tế hóa đội ngũ kế toán viên và kiểm toán viên, góp phần thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam trong giai đoạn hậu WTO.

Trên cả phương diện lý luận và thực tiễn, kế toán và kiểm toán được xem xét như những môn khoa học được nghiên cứu trong khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh, đồng thời kế toán và kiểm toán cũng được xem xét như các hoạt động nghề nghiệp trong xã hội. Theo đó đào tạo kế toán và kiểm toán được phân chia theo hai hướng cơ bản: đào tạo học vị (lấy bằng cấp) và đào tạo nghề

nghiệp (lấy chứng chỉ nghề nghiệp). Hình thức đào tạo liên thông- thể hiện sự liên kết và hội tụ giữa đào tạo học vị và đào tạo nghề nghiệp đang được phát triển mạnh mẽ ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Sau khi đã trải qua các hình thức đào tạo cơ bản nêu trên, các kế toán viên, kiểm toán viên tiếp tục được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng, kỹ thuật trong các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán theo các chương trình được thiết kế riêng cho từng ngành, bậc chuyên môn và các chương trình cập nhật (CP, CPD).

Đào tạo học vị về kế toán và kiểm toán do các trường cao đẳng, đại học, viện nghiên cứu thực hiện với các cấp học cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ. Có rất nhiều trường đại học ở các nước trên thế giới thực hiện đào tạo kế toán theo hướng đơn ngành hay song ngành. Bên cạnh đó cũng có nhiều cơ sở đào tạo chuyên ngành kiểm toán có tên tuổi ở nhiều châu lục khác nhau: ngành kế toán viên công chứng (kiểm toán viên) được đào tạo tại Viện đại học kỹ thuật Nanyang - Singapore và Đại học Kiểm toán Nam Kinh - Trung Quốc; Các chuyên ngành kiểm toán và kiểm soát quản lý đã được mở tại Đại học Tổng hợp Bang Nebraska - Hoa Kỳ, tại San Francisco State

University (SFSU), Đại học Paris Dauphine, Cao cấp thương mại Paris (ESCP) - CH Pháp, Đại học Oxford Brooks - Vương quốc Anh, các chuyên ngành kế toán viên hành nghề và kiểm toán được mở tại Đại học Macquarie và Đại học Daekin - Australia... Ở Việt Nam, các chuyên ngành kế toán và kiểm toán được mở tại Học viện Tài chính, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và rất nhiều cơ sở đào tạo công lập và dân lập khác (khoảng 45 trường ĐH trong toàn quốc có mở chuyên ngành kế toán và kiểm toán). Số lượng các cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành kế toán và kiểm toán sau khi ra trường đã bước đầu phát huy tác dụng và bổ sung đáng kể vào nguồn nhân lực cho các đơn vị và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực kế toán và kiểm toán ở Việt Nam.

Đào tạo nghề nghiệp về kế toán và kiểm toán ở các nước trên thế giới thường do các hiệp hội nghề nghiệp thực hiện và cấp chứng chỉ như chứng chỉ của Hội Kế toán viên Công chứng Anh (ACCA), chứng chỉ của Viện CPFA (cho người hoạt động trong lĩnh vực công tại Anh), chứng chỉ Kiểm toán viên của Hoa Kỳ (CPA), chứng chỉ CA và CPA của Australia... Ở Việt Nam, việc đào tạo hướng tới các kỳ thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên quốc gia và kế toán viên hành nghề của Bộ Tài chính được Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA) và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) thực hiện theo ủy quyền của Bộ Tài chính. Việc đào tạo kế toán kiểm toán trong nước cấp chứng chỉ hành nghề quốc tế như ACCA và CPA Australia được một số cơ sở đào tạo tại Việt Nam thực hiện theo ủy quyền của các hiệp hội nghề nghiệp nước ngoài. Có thể nói, các cơ sở đào tạo này đã đóng góp tích cực vào quá trình quốc tế hóa đội ngũ kế toán viên và kiểm toán viên Việt Nam, nâng cao khả năng cạnh tranh của các tổ chức cung cấp dịch vụ kế toán và kiểm toán Việt Nam trong tiến trình hội nhập.

Đào tạo chuyên sâu về kỹ năng, kỹ thuật do công ty kế toán và kiểm toán hay các cơ quan kiểm toán tối cao (SA) ở các nước thực hiện theo các chương trình được thiết kế cho các cấp độ đào tạo khác nhau, theo các hình thức khác nhau như đào tạo qua công việc, bồi dưỡng các khóa ngắn hạn theo các chuyên đề khác nhau do bộ phận chuyên trách (bộ phận đào tạo) thực hiện, đào tạo nâng cao kết hợp với luân chuyển nhân viên giữa các chi nhánh, đào tạo lấy chứng chỉ theo từng cấp độ ngạch bậc. Việc đào tạo kiểm toán viên tại các SA trên thế giới thường liên thông với quá trình đào tạo tại các trường đại học có chương trình được kiểm định và các hội nghề nghiệp tương ứng (Hội Kế toán công) nhằm giảm chi phí đào tạo xã hội và tạo ra sự linh hoạt cho kiểm toán viên trong quá trình đào tạo và lựa chọn đơn vị công tác.

Như vậy các loại hình đào tạo về kế toán và kiểm toán ở Việt Nam đã được thiết kế và vận hành theo kinh nghiệm quốc tế, phù hợp với điều kiện Việt Nam. Sản phẩm đầu ra của các loại hình đào tạo này đã từng bước đáp ứng được nhu cầu về nguồn nhân lực cho các công ty kiểm toán độc lập, cơ quan Kiểm toán Nhà nước, các bộ phận kiểm soát, kế toán và kiểm toán nội bộ các Tổng công ty, các đơn vị và tổ chức nhà nước và các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Tuy nhiên, những kết quả đạt được trong thời gian qua chỉ mới là bước đầu. Trong bối cảnh và điều kiện mới, giáo dục đào tạo nước ta nói chung cũng như đào tạo về kế toán kiểm toán đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đòi hỏi về nguồn nhân lực chất lượng cao càng cấp bách hơn khi Việt Nam đang trong quá trình hội nhập tích cực với khu vực và thế giới: nguồn nhân lực trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán đang bị tác động mạnh từ việc ra đời hàng loạt các công ty chứng khoán, công ty

quản lý quỹ, các ngân hàng và các tổ chức tài chính mới. Trong khi đó, theo số liệu khảo sát tỷ lệ chuyên gia kế toán, kiểm toán trên đầu người ở Việt Nam còn quá thấp so với các nước trong khu vực (Thái Lan, Singapore, Trung Quốc), so với các nước đang phát triển (Ấn Độ, Pakistan, Nam Phi) cũng như các nước phát triển (ở Tây Âu, Bắc Mỹ). Để phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo kế toán và kiểm toán ở Việt Nam, chúng tôi cho rằng cần chú trọng tất cả các khâu trong "qui trình" đào tạo ra các cử nhân kế toán kiểm toán, các kế toán viên hành nghề và các kiểm toán viên độc lập, kiểm toán viên nhà nước.

Để nâng cao chất lượng đào tạo kế toán, kiểm toán trong các trường đại học, cao đẳng cần thực hiện hàng loạt các giải pháp từ cơ chế chính sách liên quan đến các cơ sở đào tạo đến những giải pháp cụ thể liên quan đến chất lượng dạy và học trong các nhà trường. Về cơ chế chính sách, chúng tôi cho rằng các cơ sở đào tạo công lập nói chung và đặc biệt là các trường chịu sức ép lớn về qui mô đào tạo kế toán, kiểm toán cần được trao những quyền tự chủ cần thiết về biên chế giảng viên, chỉ tiêu tuyển sinh, quyền chủ động trong thu chi tài chính. Xu thế chung trong quản lý các cơ sở đào tạo công lập ở các nước trong khu vực như Singapore, Thái Lan và các nước phát triển trên thế giới cho thấy chất lượng đào tạo được cải thiện một bước khi các cơ sở đào tạo công lập được "cởi trói" với các quyền tự chủ nêu trên. Thực tiễn kinh nghiệm tổ chức đào tạo ở các nước phát triển cũng cho thấy mô hình quản lý theo hướng phân cấp từng bước cho các đơn vị đào tạo chuyên ngành có quy mô lớn (các khoa, viện, trung tâm thuộc trường) cũng là nhân tố góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong các chuyên ngành này. Ngoài ra, việc tạo lập một thị trường cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở



đào tạo cũng là nhân tố nâng cao chất lượng đào tạo. Theo hướng này, cần đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho đào tạo, khuyến khích mở thêm các cơ sở đào tạo ngoài công lập như các trường đào tạo trong các tổng công ty, tập đoàn kinh tế và các trường tư thực khác gắn liền với việc tăng cường kiểm định giáo dục và giám sát của cơ quan quản lý. Việc cấp phép thành lập các cơ sở đào tạo, các chi nhánh của các trường đại học quốc tế theo lộ trình và bước đi phù hợp cũng sẽ tạo sức ép đáng kể đến việc nâng cao chất lượng đào tạo trong các cơ sở đào tạo hiện có của Việt Nam và phân hoá rõ nét trong định hướng đào tạo của từng cơ sở đào tạo.

Để nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp kế toán, kiểm toán ở Việt Nam, theo chúng tôi cần chú trọng các biện pháp sau: *Thứ nhất*, Bộ Tài chính và các hội nghề nghiệp cần khai thác các nguồn tài trợ quốc tế để tiếp tục hoàn thiện chương trình đào tạo, thi tuyển và cấp chứng chỉ cho Kế toán viên hành nghề và Kiểm toán viên độc lập. Việc tăng cường hợp tác quốc tế nói chung cũng như hợp tác với các hội nghề nghiệp nước ngoài như ACCA và CPA Australia trong xây dựng

chương trình đào tạo và thi tuyển lấy chứng chỉ được thừa nhận chung sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ tới việc chuẩn hoá đội ngũ kiểm toán viên quốc gia, làm cho chứng chỉ Kiểm toán viên Việt Nam được thừa nhận rộng rãi hơn trên thế giới, tạo đà cho việc xuất khẩu dịch vụ kiểm toán và tư vấn ở những năm tiếp theo. *Thứ hai*, khuyến khích phát triển các nhà cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên nghiệp và kêu gọi các đối tác nước ngoài thành lập cơ sở đào tạo nghề nghiệp kế toán kiểm toán tại Việt Nam. Các tổ chức này sẽ hình thành một thị trường cạnh tranh về cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên gia kế toán, kiểm toán và tư vấn, đa dạng hoá các loại hình đào tạo đáp ứng nhu cầu của các chủ sử dụng lao động. *Thứ ba*, Hội nghề nghiệp cần tôn vinh các cá nhân, tập thể đạt thành tích cao trong hoạt động đào tạo hoặc có đóng góp tích cực vào hoạt động đào tạo trong giới nghề nghiệp.

Việc đào tạo Kiểm toán viên nhà nước được thực hiện theo chương trình đã chuẩn hóa của Kiểm toán Nhà nước. Chương trình đào tạo hiện nay của Kiểm toán Nhà nước được thiết kế phù hợp với thông lệ quốc tế, phổ biến và phù hợp với

điều kiện Việt Nam: chương trình đào tạo bao quát ba khối kiến thức học thuật, kiến thức nghề nghiệp và kiến thức chuyên sâu thể hiện lồng ghép trong từng ngạch đào tạo kiểm toán viên. Trước yêu cầu phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao tính chuyên nghiệp của kiểm toán viên phục vụ chiến lược phát triển ngành Kiểm toán Nhà nước, bên cạnh những giải pháp lớn của ngành cần có những giải pháp về công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ: *thứ nhất*, việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo tại Trung tâm KH & BDCB cần tiếp tục đổi mới và hoàn thiện; *thứ hai*, việc hợp tác với các tổ chức nghề nghiệp trong nước và quốc tế sẽ đa dạng hoá nội dung và phương pháp và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Việc khuyến khích Kiểm toán viên nhà nước trở thành hội viên của các hiệp hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế là kinh nghiệm đáng quan tâm từ các cơ quan kiểm toán tối cao (SA) của các nước trên thế giới (Anh, Hoa Kỳ, Úc, Newzealand, Ấn Độ...); tính chuyên nghiệp của kiểm toán viên được nâng cao, chi phí và thời gian đào tạo cơ bản của các SA giảm xuống đáng kể. Theo hướng này, việc thành lập hội nghề nghiệp của những kế toán viên, kiểm toán viên hoạt động trong lĩnh vực công ở Việt Nam trở nên cấp bách hơn trong giai đoạn hậu WTO.

Việc nâng cao chất lượng đào tạo trong các nhà trường, hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức về kế toán kiểm toán sẽ cung cấp cho lĩnh vực dịch vụ kế toán và kiểm toán những chuyên gia có năng lực chuyên môn cao, có đạo đức nghề nghiệp với bản lĩnh vững vàng trước những thách thức của thị trường dịch vụ kế toán và kiểm toán, góp phần vào thành công của quá trình hội nhập sâu rộng và mạnh mẽ của Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. **KT**